

Số: 851 /QĐ-UBND

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 30 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2018-2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021;

Căn cứ Quyết định số 1402/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn II (2016-2020);

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-BTP ngày 21 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010-2015” đến năm 2020,

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 421/TTr-STP ngày 14 tháng 3 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2018-2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, các đơn vị liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để t/hiện);
- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL, Cục CTPN) (b/c);
- TTr TU, TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đài PT-TH, Báo BR-VT (đưa tin);
- Lưu: VT, PCNC, STP.



Nguyễn Thanh Tịnh

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2018-2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 851 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 3... năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2011-2015” (viết tắt là Đề án) đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu phê duyệt tại Quyết định số 1033/QĐ-UBND ngày 10/5/2011.

b) Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, phát huy đầy đủ tinh thần tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật, xây dựng lối sống và làm việc theo pháp luật trong thanh, thiếu niên; đưa công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên phát triển ổn định, bền vững, đi vào chiều sâu, trở thành nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm phát huy vai trò đầy đủ của thanh, thiếu niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

c) Rà soát, bổ sung các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1042/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2017 ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn II (2016-2020) và Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến hết năm 2020 cơ bản đạt được các mục tiêu sau:

a) 100% thanh niên là công chức, viên chức, người lao động; cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh được tuyên truyền, phổ biến về các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý, về quyền, nghĩa vụ công dân; chính sách, pháp luật về thanh, thiếu niên.

b) Có từ 60% đến 90% thanh niên, thiếu niên đặc thù (nông thôn, miền núi, khuyết tật, bạo lực gia đình, công nhân...) được tuyên truyền, phổ biến chính sách,

pháp luật trong các lĩnh vực liên quan đến quyền, nghĩa vụ và đời sống, công việc của từng đối tượng, từng địa bàn.

c) Từ 80% trở lên thanh, thiếu niên tự do, sinh sống, lao động tại địa bàn cư trú được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật trong các lĩnh vực liên quan đến quyền, nghĩa vụ và đời sống, công việc của từng đối tượng, từng địa bàn; từ 70% trở lên thanh niên lao động ở nước ngoài được thông tin, phổ biến các quy định pháp luật Việt Nam và pháp luật nước sở tại trong các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ, đời sống, công việc.

d) Giảm từ 10 đến 20% số vi phạm pháp luật có liên quan đến thanh, thiếu niên.

đ) Nâng cao năng lực, bồi dưỡng, tập huấn cập nhật kiến thức pháp luật mới và nghiệp vụ PBGDPL cho người làm công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên, cán bộ Đoàn thực hiện PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác thanh, thiếu niên tại Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015 - 2030; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật Thanh niên và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Quyết định số 1042/QĐ-TTg và Quyết định số 705/QĐ-TTg.

2.2. Bám sát mục tiêu tại Quyết định số 1042/QĐ-TTg, Quyết định số 705/QĐ-TTg và Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm của Bộ Tư pháp.

2.3. Các nội dung hoạt động của Đề án phải đảm bảo tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; kế thừa và phát huy kết quả đạt được trong thực hiện Đề án giai đoạn 2011-2015; chú trọng lồng ghép, kết hợp để sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả.

2.4. Xác định rõ nội dung hoạt động, tiến độ thực hiện; có sự phân công trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên, nhất là ngành Nội vụ, Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

II. PHẠM VI CHỈ ĐẠO ĐIỂM

Việc lựa chọn xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã) làm điểm dựa trên các tiêu chí: xã đại diện, đặc thù theo vùng miền; có tỷ lệ thanh, thiếu niên thuộc diện quản lý, cư trú trên địa bàn cao; xã thực hiện tốt hoặc còn nhiều hạn chế về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh, thiếu niên; xã thường xuyên xảy ra vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội, tỷ lệ thanh, thiếu niên vi phạm pháp luật cao.

Lựa chọn 02 xã triển khai chỉ đạo điểm của tỉnh, gồm:

- Phường Thắng Nhì thuộc thành phố Vũng Tàu.
- Thị trấn Ngãi Giao thuộc huyện Châu Đức.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, lựa chọn xã triển khai thực hiện chỉ đạo điểm của địa phương.

III. NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành

1.1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đến năm 2020; Kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm và công văn hướng dẫn triển khai

- Cơ quan chủ trì: UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Đối với Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đến năm 2020, Kế hoạch và công văn hướng dẫn năm 2018 trong tháng 3/2018. Kế hoạch và công văn hướng dẫn các năm tiếp theo trong tháng 02 (có thể lồng ghép vào Kế hoạch công tác PBGDPL).

- Sản phẩm: Kế hoạch, công văn hướng dẫn được ban hành.

1.2. Đánh giá kết quả, khó khăn, vướng mắc, chia sẻ kinh nghiệm về công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Tỉnh Đoàn; các cơ quan, đơn vị liên quan cấp tỉnh và cấp huyện; UBND cấp xã chỉ đạo điểm.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả, chia sẻ kinh nghiệm.

1.3. Tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Đề án

- Cơ quan chủ trì: UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Tỉnh Đoàn; cơ quan, đơn vị khác có liên quan cấp tỉnh và cấp huyện; UBND cấp xã chỉ đạo điểm.

- Thời gian thực hiện: Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện hàng năm; tổng kết năm 2020.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo tổng kết, Hội nghị tổng kết.

2. Triển khai thực hiện PBGDPL, tăng cường tiếp cận pháp luật cho thanh, thiếu niên

2.1. Thực hiện PBGDPL cho thanh, thiếu niên tự do, sinh sống, lao động tại địa bàn cư trú; thanh niên là công chức, viên chức, người lao động; cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang

a) Thông tin, phổ biến pháp luật; phản ánh thực tiễn thi hành pháp luật, kết quả, mô hình PBGDPL có hiệu quả cho thanh, thiếu niên trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Cơ quan chủ trì: Báo Bà Rịa-Vũng Tàu, Đài Phát thanh-Truyền hình Bà Rịa-Vũng Tàu; Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Sản phẩm: Chuyên mục/phóng sự/chương trình/tin, bài được đăng tải hoặc phát sóng.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức các cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật cho thanh, thiếu niên; cuộc thi về giải pháp tăng cường công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên bằng hình thức trực tuyến, sân khấu hóa hoặc hình thức thi khác phù hợp với đối tượng và địa bàn

- Cơ quan chủ trì: UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp; Tỉnh Đoàn, Huyện Đoàn.

- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- Sản phẩm: Hội thi, cuộc thi được tổ chức.

c) Khuyến khích, huy động các tổ chức hành nghề về pháp luật, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật tham gia phổ biến, tư vấn, trợ giúp về pháp luật cho thanh, thiếu niên (ưu tiên thanh, thiếu niên đặc thù) thông qua tổ chức các chương trình/hoạt động tình nguyện, miễn phí hướng về cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Tỉnh Đoàn, Đoàn luật sư tỉnh, Hội luật gia tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Sản phẩm: Các chương trình/hoạt động tình nguyện, miễn phí.

d) Biên soạn, cung cấp các tài liệu về PBGDPL cho thanh, thiếu niên

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Tỉnh Đoàn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Sản phẩm: Cuốn hỏi-đáp pháp luật, tờ gấp pháp luật, tình huống pháp luật...

2.2. Tổ chức các hoạt động PBGDPL cho thanh, thiếu niên theo Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường” (ban hành kèm theo Quyết định số 3957/QĐ-BGDĐT ngày 28/9/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

a) Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Tỉnh Đoàn, các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Sản phẩm: Các hoạt động PBGDPL được triển khai.

2.3. Thực hiện PBGDPL cho thanh, thiếu niên đặc thù theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với triển khai các chương trình, Đề án về PBGDPL do ngành, địa phương chủ trì, hướng dẫn thực hiện

Chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện các nhiệm vụ PBGDPL cho thanh, thiếu niên đặc thù (khuyết tật, người lao động trong doanh nghiệp, nạn nhân mua bán người, nạn nhân bạo lực gia đình, người đang chấp hành hình phạt tù, người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ, người dân tộc thiểu số) gắn với triển khai các đề án thuộc Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2021 theo Quyết định số 1644/QĐ-UBND ngày 21/6/2017

a) Cơ quan chủ trì: UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

b) Cơ quan tham mưu: Các cơ quan được giao chủ trì các Đề án ở cấp tỉnh và cấp huyện.

c) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh và cấp huyện.

d) Thời gian thực hiện: Theo tiến độ tại Kế hoạch triển khai Đề án.

đ) Sản phẩm: Các hoạt động PBGDPL được triển khai.

3. Tổ chức các hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, chương trình đối thoại trao đổi, góp ý dự thảo chính sách, pháp luật để huy động, phát huy trí tuệ của thanh, thiếu niên tham gia ngay từ khâu hoạch định chủ trương, chính sách, pháp luật có liên quan đến thanh, thiếu niên, đồng thời PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho thanh, thiếu niên

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Tỉnh Đoàn.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kết quả, sản phẩm: Hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, chương trình đối thoại được tổ chức.

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật mới và kỹ năng PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; cán bộ quản lý, theo dõi công tác PBGDPL; cán bộ Đoàn, Hội, Đội; cán bộ quản lý nhà nước về thanh niên

- a) Cơ quan chủ trì: UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố.
- b) Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.
- c) Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Tỉnh Đoàn và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.
- d) Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- đ) Sản phẩm: Các lớp/hội nghị tập huấn được tổ chức, báo cáo kết quả.

5. Thực hiện chỉ đạo điểm, nhân rộng các mô hình PBGDPL có hiệu quả cho thanh, thiếu niên

5.1. Chỉ đạo điểm, nhân rộng các mô hình PBGDPL có hiệu quả cho thanh, thiếu niên

- a) Cơ quan chủ trì: UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố.
- b) Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.
- c) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- d) Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- đ) Sản phẩm: Các mô hình chỉ đạo điểm được xây dựng, nhân rộng.

5.2. Triển khai thực hiện các hoạt động chỉ đạo điểm

- a) Cơ quan chủ trì: UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố.
- b) Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.
- c) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- d) Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- đ) Sản phẩm: Các hoạt động chỉ đạo điểm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

- a) Sở Tư pháp
 - Có trách nhiệm chủ trì giúp UBND tỉnh hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng năm tổng hợp kết quả báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.
 - Tham mưu UBND tỉnh xây dựng văn bản hướng dẫn UBND các huyện, thành phố thực hiện các hoạt động tại các xã được chọn làm điểm.
 - Chủ động phối hợp với các cơ quan thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh và UBND các huyện, thành phố có xã được lựa chọn điểm để tổ chức các hoạt động PBGDPL tại địa bàn.
 - Dự trù kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

b) Các sở, ngành: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Tỉnh Đoàn cử cán bộ làm đầu mối theo dõi, phối hợp với Sở Tư pháp trong triển khai thực hiện Kế hoạch này.

c) Các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh trên cơ sở nhiệm vụ thực hiện Đề án tại Kế hoạch này chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực.

d) Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh thẩm định, bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan. Phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí trong thực hiện Kế hoạch này.

đ) Đài Phát thanh - Truyền hình Bà Rịa - Vũng Tàu, Báo Bà Rịa - Vũng Tàu tăng cường thời lượng, chất lượng các chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến thanh, thiếu niên trên hệ thống Báo, Đài.

e) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên cấp huyện, cấp xã tham gia tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật đến thanh, thiếu niên; vận động Nhân dân nói chung và thanh, thiếu niên nói riêng nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

g) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai Đề án đến năm 2020 và kế hoạch chi tiết hằng năm trên địa bàn.

- Bố trí nguồn lực thực hiện công tác PBGDPL ở địa phương, nhất là các xã chỉ đạo điểm.

- Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân tỉnh và Bộ Tư pháp.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo, bố trí trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị và các huyện, thành phố theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thực hiện theo Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 12/8/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh.

3. Chế độ báo cáo

Định kỳ 6 tháng, 01 năm hoặc khi có yêu cầu đột xuất, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Tư pháp (tổng hợp trong báo cáo công tác PBGDPL) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Tư pháp để kịp thời báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH ✓
PHÓ CHỦ TỊCH

The image shows a circular official seal of the Provincial People's Committee. The seal features a central five-pointed star and the text 'ỦY BAN NHÂN DÂN' around the perimeter. Overlaid on the seal is a handwritten signature in black ink.

Nguyễn Thanh Tịnh